TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 161/2017/QĐST-HNGĐ	*Huyện K, ngày 09 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 219/2017/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị T, sinh năm 1977

Địa chỉ: Tổ dân phố số 10, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh Đào Quang N, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn 9, xã K1, huyện K, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị T và anh Đào Quang N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị T và anh Đào Quang N đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đặng Thị T và anh Đào Quang N có 02 con chung là Đào Đặng Quang M, sinh ngày 04/4/1997 và Đào Thị Hải Y, sinh ngày 14/6/2005. Cháu lớn Đào Đặng Quang M hiện đã trưởng thành nên chị T và anh N không yêu

cầu Tòa án giải quyết. Chị T và anh N thỏa thuận giao cháu Đào Thị Hải Y, sinh ngày 14/6/2005 cho chị T nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; về cấp dưỡng nuôi con chị T và anh N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Chị T và anh N không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị T nhận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị T đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA.0006124 ngày 16/9/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Chị T đã chịu đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại chị T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số AA. 0006124 ngày 16/9/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã K1, huyện K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Giang